

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 5 - 2019

V/v Ly hôn giữa chị Th và anh Trh

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Vũ Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Phạm Thị Giang – kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23 /2019/QĐST- HNGĐ ngày 16/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thị trấn LS, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Vũ Văn Tr, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn TA, xã TL, huyện TT, Thái Bình

(Chị Th đề nghị xử vắng mặt, anh Tr vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/01/2019, bản tự khai ngày 22/02/2019 và các đơn gửi Tòa án nguyên đơn là chị Đinh Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn Tr kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL vào ngày 05/3/2014. Chung sống được 1 năm thì vợ chồng mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp. Từ tháng 3/2015 chị và anh Tr ly thân mỗi người một nơi. Chị xác định không cùng chung sống lâu dài với anh Tr được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Tr.

Về con chung: Chị và anh Vũ Văn Tr có một con chung là Vũ Minh Th, sinh ngày 17/01/2015, chị đề nghị trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Vũ Văn Tr không đến Tòa án làm việc nên không thu thập được chứng cứ do bị đơn cung cấp.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Đinh Thị Th ly hôn anh Vũ Văn Tr; giao con chung Vũ Minh Th, sinh ngày 17/01/2015 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận việc chị Th không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hôn nhân:

Chị Đinh Thị Th và anh Vũ Văn Tr kết hôn hợp pháp. Do tính tình không hợp nên chỉ chung sống được 1 năm thì đã phát sinh mâu thuẫn. Cả hai không tìm được giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng dẫn đến ly thân từ tháng 3/2015 đến nay. Xác minh tại UBND xã TL xác định hiện nay anh Tr đang cư trú tại thôn TA, xã TL, TT, Thái Bình. Anh Tr biết chị Th yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng không đến làm việc. Xét thấy mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Th ly hôn anh Tr.

[2]. *Về con chung*: Chị Đinh Thị Th và anh Vũ Văn Tr có một con chung là Vũ Minh Th, sinh ngày 17/01/2015. Anh Tr vắng mặt, nên chấp nhận giao con chung Vũ Minh Th cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Th không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng là tự nguyện nên chấp nhận.

[3]. *Về phần tài sản*: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. *Về án phí*: Chị Đinh Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về hôn nhân:

Xử cho chị Đinh Thị Th ly hôn anh Vũ Văn Tr;

2. Về con chung: Đinh Thị Th ly hôn anh Vũ Văn Tr có một con chung là Vũ Minh Th, sinh ngày 17/01/2015. Giao con Vũ Minh Th cho chị Đinh Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị Th không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

Nguyên đơn là chị Đinh Thị Th phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền được 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị Th đã nộp theo biên lai số 0001701 ngày 18/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Chị Đinh Thị Th đã nộp đủ 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Chị Đinh Thị Th và anh Vũ Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đặt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TL;
- VKSND huyện TT;
- Thi hành án dân sự huyện TT;
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

